TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN A **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2022/QĐCNTTLH	*A, ngày 17 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đ.T.H và anh N.P.H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đ.T.H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 12 năm 2021 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện:** Chị Đ.T.H, sinh năm 1993

HKTT và chỗ ở: Tổ 11 phường S, quận A, thành phố HN.

*** Người bị kiện**: Anh N.P.H, sinh năm 1987

HKTT và chỗ ở: PA 1508 CC 789 M, quận N, thành phố HN.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 12 năm 2021, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ.T.H, anh N.P.H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh N.P.H và chị Đ.T.H xác định có 01 con chung là cháu N.H.D, sinh ngày 25/01/2017. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu D. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung đối với chị Đ.T.H cho đến khi con chung của anh chị trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh H, chị H thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- *VKSND quận A;*
- *Chi cục THADS quận A;*
- *UBND phường S, A, HN*
- *Các đương sự tham gia hòa giải*
- *Lưu HS,VP;*

Hoàng Thị Thu Nga